TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2020/HS-ST
Ngày 06 – 3 – 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Chiến.
Bà Tạ Thị Huế.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hân, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hồ Văn B (tên gọi khác: Khỉ G), sinh năm: 1994, tại Cà Mau; nơi cư trú: Khu vực X, thị trấn N, huyện C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn U và bà Nguyễn Thị Q (cả hai còn sống); vợ, con: Chưa có; tiền sự: 01 lần; quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 234/2018/QĐ-TA ngày 01/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau thời hạn 24 tháng. Vào chấp hành ngày 13/10/2018 bỏ trốn ngày 11/10/2019; tiền án: 01 lần. Ngày 19/8/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Năm Căn xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 11/6/2017 (tài sản bị trộm cắp có giá trị 1.235.000đ), án phí chưa nộp.

Nhân thân:

+ Ngày 13/6/2007 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Năm Căn ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi Trộm cắp tài sản, thời gian chấp hành là 24 tháng. Chấp hành xong quyết định ngày 30/4/2009.

+ Ngày 17/12/2009 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi Trộm cắp tài sản, thời gian chấp hành là 24 tháng. Chấp hành xong quyết định ngày 24/10/2011.

+ Ngày 12/10/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt ngày 03/3/2013.

+ Ngày 21/6/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Năm Căn xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 25/3/2014 (tài sản bị trộm cắp có giá trị 845.000đ). Chấp hành xong án phí.

+ Ngày 01/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Năm Căn xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 22/4/2015 (tài sản trộm cắp có giá trị 1.524.000đ). Chấp hành xong án phí.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 08/12/2019; tạm giam từ ngày 14/12/2019 đến nay (Bị cáo có mặt).

Bị hại: Nguyễn Trung T, sinh năm: 1989 (xin vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp B, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 07/12/2019, Hồ Văn B đi xe Honda khách từ thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn đến nhà Nguyễn Văn T' (Nhóc T') tạm trú khóm B, thị trấn C, huyện N, Cà Mau để chơi. Đến khoảng 01 giờ ngày 08/12/2019, B thấy xe mô tô biển số 69F9 - 2610 của N (bạn Nhóc T') thì B có hỏi mượn xe mô tô biển số 69F9- 2610 của N để đi vòng vòng chơi. Sau khi mượn được xe, B điều khiển xe đi chơi và nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản bán kiếm tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, B điều khiển xe chạy đến thành phố Cà Mau. Khoảng 02 giờ cùng ngày, khi đến quán Ngô Đồng thuộc ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau thấy quán không có người nên B dừng xe lại, đi bộ vào tìm tài sản để trộm. Khi vào, B thấy 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5 màu đen của anh Nguyễn Trung T đang sạc pin để trên giường ngay đầu nằm, B dùng tay tháo dây sạc pin và lấy trộm điện thoại cầm trên tay đi ra thì bị anh Ng phát hiện truy hô, anh T đang ngủ nghe được nên cùng anh Ng đuổi theo B thì B bỏ chạy, trên đường chạy thì B làm rơi điện thoại vừa trộm được, B tiếp tục bỏ chạy thì bị anh T và Ng cùng những người trong quán đuổi theo và câu vật làm B té xuống gần bàn nhậu, B mới cầm kéo giơ lên và nói "tao có dao đừng có vô" với mục đích không cho bắt giữ B, nhưng bị anh T cùng những người trong quán vẫn khống chế, bắt giữ được B và báo Công an xã Lý Văn Lâm đến lập biên bản.

Tang vật thu giữ gồm: 01 xe mô tô biển số 69F9- 2610, nữa cây kéo có cán màu đỏ, lưỡi màu trắng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5 màu đen (đã qua sử dụng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 162/KL-HĐĐG ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cà Mau kết luận:

Tính vào thời điểm tháng 12/2019:

01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo F5 màu đen, đã qua sử dụng, giá trị còn lại 80%:

6.990.000đ x 80% = 5.592.000đ (Năm triệu năm trăm chín mươi hai ngàn đồng)

Tại Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 11/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Hồ Văn B về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Hồ Văn B theo cáo trạng số: 44/CT-VKS ngày 11 tháng 02 năm 2020 và đề nghị:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Văn B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hồ Văn B từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy nữa cây kéo có cán màu đỏ, lưỡi màu trắng. Giao Cơ quan Công an thành phố Cà Mau quản lý chiếc xe mô tô biển số 69F9- 2610 tiếp tục điều tra xác minh, có căn cứ xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo không khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, được thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 02 giờ ngày 08/12/2019, Hồ Văn B có hành vi lén lút lấy trộm một điện thoại di động hiệu Oppo F5 màu đen trị giá 5.592.000đ của anh Nguyễn Trung T tại ấp B, xã L, thành phố C đúng như nội dung cáo trạng, không oan, sai. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa đối chiếu với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp.

Xét thấy hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Khi phạm tội, bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bản thân bị cáo đã được giáo dục, cải tạo nhiều lần nhưng bị cáo không sửa đổi mà vẫn tiếp tục thực hiện với lỗi cố ý, điều này cho thấy bị cáo còn xem thường pháp luật, bị cáo đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Hồ Văn B về tội

“Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 31 tháng 12 năm 2019, Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả lại anh Nguyễn Trung T 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5 màu đen. Hiện anh T không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về vật chứng: Nữa cây kéo có cán màu đỏ, lưỡi màu trắng, xét thấy tài sản trên hiện không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với 01 xe mô tô biển số 69F9- 2610 qua điều tra xác định: xe này do anh Ngô Hoàng V, sinh năm 1971, cư trú ấp B, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau đứng tên chủ sở hữu xe. Anh V trình bày: anh không biết Hồ Văn B là ai và chưa gặp lần nào. Xe 69F9- 2610 do anh là chủ sở hữu đứng tên trong giấy đăng ký xe. V mua xe này vào năm 2006 sử dụng đến năm 2009 thì bán xe cho người đàn ông lạ mặt, bán qua tay, chỉ viết giấy tay không làm hợp đồng mua bán và V đưa giấy đăng ký xe cho người này. Xe này không bị mất trộm. Hiện nay ai quản lý xe này thì V không biết.

Theo lời khai của Nguyễn Văn T' (Nhóc T'): xe 69F9- 2610 do N (là anh em bạn bè với Nhóc T') chủ sở hữu, T' chỉ biết tên không biết họ và chữ lót của N cũng không biết địa chỉ của N.

Do chưa xác định được chủ sở hữu, cần chứng minh làm rõ nguồn gốc chiếc xe nên giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau tiếp tục tạm giữ chiếc xe trên để xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn B 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/12/2019.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: Nữa cây kéo có cán màu đỏ, lưỡi màu trắng.

- Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Chưa nộp).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)
Lê Thị Thu

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND TP Cà Mau;
- Bị cáo; bị hại;
- Cơ quan điều tra CATPCM;
- Cơ quan THA hình sự, THA dân sự TP Cà Mau;
- Trại tạm giam TP Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, AV, VT.